

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2020 - 2021

Giáo viên chủ nhiệm: Nguyễn Hồ Thế Vinh. Phòng học: 217.

Lớp	MS	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			Giới tính	Ngoại ngữ 2
				Ngày	Tháng	Năm		
10A9	1	Phạm Ngọc Bình	An	30	10	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	2	Phạm Tân	An	01	03	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	3	Từ Nguyễn Phúc	An	02	04	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	4	Đào Phương	Anh	23	11	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	5	Lê Hoàng Quỳnh	Anh	17	10	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	6	Dương Kim	Anh	28	10	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	7	Nguyễn Chính	Ân	22	12	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	8	Đặng Kim	Bảng	27	04	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	9	Ngô Trí	Bảo	27	09	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	10	Trần Minh	Cường	06	10	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	11	Võ Huy	Cường	22	02	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	12	Nguyễn Tùng	Dương	20	11	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	13	Nguyễn Huỳnh Bảo	Hà	08	12	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	14	Trần Khánh	Hà	06	06	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	15	Phùng Thị Thanh	Hiền	15	04	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	16	Đoàn Trung Nhật	Huy	10	09	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	17	Nguyễn Huỳnh Vân	Khanh	14	03	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	18	Lê Anh	Khoa	21	02	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	19	Nguyễn Võ Anh	Khoa	18	03	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	20	Nguyễn Gia	Khương	18	06	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	21	Đỗ Trọng	Lễ	23	03	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	22	Nguyễn Hoàng Bảo	Long	27	01	2004	Nam	Tiếng Đức
10A9	23	Tài Thành Thanh	Lực	23	06	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	24	Phạm Huỳnh Kim	Ngân	12	02	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	25	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	18	01	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	26	Lương Phúc	Nguyên	26	04	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	27	Du Chí	Nhân	11	11	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	28	Lâm Gia	Như	15	04	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	29	Võ Quỳnh	Như	17	06	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	30	Lê Đình Mai	Phương	23	01	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	31	Tạ Ngọc Trúc	Phương	03	10	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	32	Trần Nam	Phương	02	08	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	33	Lam	Q.Daniel	12	04	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	34	Nguyễn Hoàng	Quân	08	01	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	35	Đặng Minh	Thảo	12	04	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	36	Trần Quốc	Thiện	13	07	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	37	Lê Thu	Thùy	01	10	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	38	Cao Nhật	Tiến	02	12	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	39	Huỳnh Thị Xuân	Trang	10	04	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	40	Đặng Vũ Bảo	Trần	16	05	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	41	Trần Thái Cẩm	Tú	10	10	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	42	Châu Anh	Tuân	20	02	2005	Nam	Tiếng Đức
10A9	43	Lê Hoàng Mỹ	Uyên	17	11	2005	Nữ	Tiếng Đức
10A9	44	Phạm Thụy Hương	Xuân	16	03	2005	Nữ	Tiếng Đức

- Học sinh xem danh sách và sơ đồ lớp.
- 6g40 sáng ngày 03/9/2020, học sinh có mặt tại phòng học của lớp để sinh hoạt đầu năm với thầy cô GVCN (dự kiến học sinh ra về lúc 9g).
- **Lưu ý:** khi đến trường phải đeo khẩu trang, chấp hành nghiêm các qui định về phòng chống dịch Covid-19. Học sinh có triệu chứng cảm, sốt không đến trường tập trung.